

Số: 110/BC-UBND

Tây Ninh, ngày 28 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016  
của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước  
về an toàn thực phẩm (Quý IV/2018)**

Thực hiện Công văn số 10509/VPCP-KGVX ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về an toàn thực phẩm (sau đây viết tắt là ATTP), Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg quý IV/2018 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

a) Văn bản quản lý, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 phân cấp quản lý nhà nước đối với Ủy ban nhân dân của huyện, thành phố về An toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 về việc giao cơ quan đầu mối thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Kế hoạch số 663/KH-UBND ngày 23/3/2018 về bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2018.

- Kế hoạch số 700/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2018 về Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2018

- Công văn số 275/UBND-KTN ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh gi sùc, gia cầm.

- Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Tây Ninh.

- Kế hoạch số 2694/KH-UBND-UBMTTQVN ngày 31/10/2018 về việc vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2018-2020.

b) Văn bản của Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh

- Báo cáo số 27/BC-BCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018 về tình hình triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong mùa Lễ hội Xuân Mậu Tuất năm 2018;

- Kế hoạch số 102/KH-BCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018 về Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018;

- Kế hoạch số 103/KH-BCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018 về kế hoạch tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018;

- Kế hoạch số 104/KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về Kế hoạch tổng kết công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2017, Phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

- Kế hoạch 235/KH-BCĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc giám sát hoạt động 6 tháng đầu năm 2018 của Ban Chỉ đạo huyện, thành phố;

- Kế hoạch 267/KH-BCĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm;

- Kế hoạch 271/KH-BCĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc triển khai công tác Thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2018.

## **2. Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm; phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm**

- Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Tây Ninh được kiện toàn theo Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh; Ban Chỉ đạo có 18 Thành viên, trong đó có 01 Lãnh đạo UBND tỉnh, 12 Thành viên là Lãnh đạo các sở, ngành tỉnh, 05 Thành viên còn lại là Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh. Trưởng ban là ông Nguyễn Thanh Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng ban Thường trực là ông Nguyễn Văn Cường - Phó Giám đốc Sở Y tế; Phó Trưởng ban là ông Nguyễn Thái Sơn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và ông Lê Văn Tường - Phó Giám đốc Sở Công Thương. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo là giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa phương theo đúng quy định pháp luật và hướng dẫn của Trung ương.

- Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của 9/9 huyện, thành phố và 95 xã, phường, thị trấn đã được kiện toàn do lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn làm Trưởng ban.

## **3. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giám sát và vận động thực hiện an toàn thực phẩm theo Chương trình phối hợp số 90**

- Thực hiện Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30/3/2016 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch phối hợp số 2812/KHPH/UBND-UBMTTQVN ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc vận động và giám sát bảo đảm An toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch số 2694/KHPH/UBND-UBMTTQVN ngày 31/10/2018 về việc vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2018-2020.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch số 302/KH-MTTQ-BTT ngày 07/6/2018 về việc giám sát thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm đối với Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch số 315/KH-MTTQ-BTT ngày 17/9/2018 về việc tổ chức Hội thi "Cán bộ Mặt trận tuyên truyền pháp luật giỏi" năm 2018 triển khai trong hệ thống Mặt trận; Trong đó, đã đưa nội dung đảm bảo an toàn thực phẩm vào tiêu

chí đánh giá, xếp loại ấp/khu phố văn hóa, tổ dân cư tự quản và bình xét gia đình văn hóa.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền phổ biến việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm cho cán bộ, công chức, viên chức, các chức sắc, chức việc tôn giáo, già làng, người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Kết quả, MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp đã tổ chức tuyên truyền 3.131 cuộc, với 132.721 lượt người dự, trong đó:

+ MTTQ các cấp đã tổ chức tuyên truyền trong chức sắc tôn giáo được 250 cuộc, với 17.333 lượt chức sắc, chức việc, tín đồ tham dự.

+ MTTQ các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp tổ chức tuyên truyền được 2.966 cuộc, với 142.702 lượt người dự.

Bên cạnh đó, MTTQ các cấp đã tổ chức treo 159 băng ron tuyên truyền ở các chợ (riêng MTTQ tỉnh treo 118 băng ron).

- Hình thức tuyên truyền: Nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt tổ, nhóm câu lạc bộ, tuyên truyền trên Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh Truyền hình Tây Ninh, Đài Truyền thanh của huyện (thành phố), loa truyền thanh xã (phường, thị trấn), ấp (khu phố); băng ron, khẩu hiệu, áp phích, tờ gấp, tờ rơi,... tại các hội chợ thương mại, hội chợ triển lãm và tại các chợ trên địa bàn tỉnh, đăng bài trên Bản tin công tác Mặt trận và website của Mặt trận tỉnh.

#### **4. Công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm**

- Tổ chức 01 Lễ phát động Tháng hành động vì an toàn thực phẩm với 1.253 người tham dự.

- Nói chuyện chuyên đề: 126 buổi với 6.198 người tham dự.

- Viết 111 bài, tin đăng Cổng thông tin điện tử của Cục An toàn thực phẩm, các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

- Tổ chức xác nhận và cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 7.666 người (ngành Y tế: 5.518 người; ngành Công Thương: 1.564 người, ngành Nông nghiệp: 584 người);

- Phát thanh: 14.596 tin bài, phóng sự với 524.568 lượt trên sóng phát thanh của Đài truyền thanh 09/09 huyện/thành phố.

- Truyền hình: thực hiện 212 chuyên mục và tin, bài, phóng sự phát trên Đài phát thanh và truyền hình Tây Ninh.

- Băng rol, khẩu hiệu: 752 cái.

- Tờ gấp: 94.000 tờ.

- Băng đĩa hình: 10 cái.

- Băng đĩa âm: 822 cái.

- Xe loa tuyên truyền toàn tỉnh: 113 lượt.

- Tập huấn nâng cao năng lực quản lý an toàn thực phẩm: 01 buổi/99 người;

- Tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm đối tượng bếp ăn tập thể: 01 buổi/30 người tham dự.

Ngoài ra ngành Nông nghiệp thực hiện: 02 cuộc tọa đàm Vai trò của các tổ chức Chính trị xã hội trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, Sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGA; 04 chuyên mục: Vai trò của người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong lĩnh vực nông nghiệp; An toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm; Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Mít tại huyện Gò Dầu; Hướng dẫn chăm sóc, bón phân cây bưởi sau thu hoạch tại huyện Hòa Thành; Tổ chức tập huấn và bàn giao nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp cho UBND cấp huyện theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017; Tổ chức 10 lớp tập huấn tuyên truyền ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018 cho 429 người tham dự trên địa bàn 09 huyện, thành phố; Tổ chức 32 lớp tập huấn (trong đó: 07 lớp tập huấn về kỹ thuật sản xuất rau, quả VietGAP; 19 lớp tập huấn cho nông dân về một số dịch hại phổ biến trên các loại cây trồng; 6 lớp tập huấn cho người chăn nuôi; thú y xã; phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng kinh tế thành phố về Phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản).

### **5. Tình hình xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn**

- Thành lập 01 tổ liên kết chăn nuôi gà ta tại xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu với quy mô 7.000 con gà/7 hộ; 01 cửa hàng rau an toàn tại xã Hòa Thành, huyện Châu Thành.

- Thực hiện mô hình trình diễn giống, kỹ thuật nuôi gà ta (gà lông màu) thương phẩm theo hướng VietGAP với quy mô 6.000 con (500 con/hộ) tại 04 huyện Gò Dầu, Bến Cầu, Trảng Bàng, Tân Châu.

- Xây dựng 03 điểm mô hình trồng rau công nghệ cao áp dụng hệ thống bón phân, tưới nước tự động, quy mô 600m<sup>2</sup> đã hoàn thành việc xây dựng và đang đưa vào hoạt động sản xuất.

- Đang phối hợp tìm điểm và nông dân thực hiện trình diễn mô hình vườn ươm cây giống rau công nghệ cao: Xây dựng 02 mô hình vườn ươm cây giống rau trong nhà màng tại Châu Thành, Gò Dầu diện tích 500m<sup>2</sup>.

- Xây dựng mô hình trình diễn giống – kỹ thuật canh tác rau an toàn: Khoai môn (Hòa Thành), cải ăn lá các loại (Châu Thành), rau thom- rau gia vị (Trảng Bàng).

- Phối hợp với Trung tâm Cây ăn quả Miền Đông chuẩn bị công tác tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, hội thảo tuyên truyền nhân rộng mô hình; Công ty TNHH nông nghiệp xanh và xanh trình diễn 08 mô hình hỗ trợ phân hữu cơ vi sinh trên cây bưởi, măng cầu, xoài tại các huyện Tân Biên, Tân Châu, Bến Cầu, Gò Dầu, Hòa Thành và Trảng Bàng; đang liên hệ phối hợp Viện Công nghệ sau thu hoạch để xây dựng quy trình sơ chế bảo quản rau an toàn.

- Mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ trên cây ăn quả, chăn nuôi giá trị cao: Phối hợp với nông dân thực hiện ít nhất 40 mô hình trên cây ăn quả trên địa bàn 09 huyện, thành phố.

## **6. Tình hình cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn**

- Tổng số cơ sở thực phẩm quản lý trên địa bàn tỉnh: 14.068 cơ sở.
- + Số cơ sở sản xuất chế biến thực phẩm: 970 cơ sở (ngành Y tế: 217 cơ sở, ngành Công Thương: 450 cơ sở, ngành Nông nghiệp: 303 cơ sở)
- + Số cơ sở kinh doanh thực phẩm: 6.485 cơ sở (ngành Y tế: 40 cơ sở, ngành Công Thương: 6.429 cơ sở, ngành Nông nghiệp: 16 cơ sở)
- + Số cơ sở dịch vụ ăn uống: 2.607 cơ sở.
- + Bếp ăn tập thể: 177 cơ sở.
- + Bếp ăn trường học: 511 cơ sở.
- + Thức ăn đường phố: 3.318 cơ sở.
- Số cơ sở thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm: 4.543 cơ sở (Y tế: 1.076 cơ sở; Công Thương: 541 cơ sở; ngành Nông nghiệp: 2.926 cơ sở).
- Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 512 giấy (ngành Y tế: cấp 386 giấy; ngành Nông nghiệp 48 giấy, ngành Công Thương: 78 giấy).
- Tiếp nhận hồ sơ tự công bố cho 302 sản phẩm/156 cơ sở.

## **7. Công tác giám sát và tình hình ngộ độc thực phẩm trên địa bàn**

### **a) Công tác giám sát**

- Thực hiện Chương trình giám sát dư lượng các chất độc hại trên thủy sản nuôi, tiến hành lấy 07 mẫu cá tra thương phẩm và 01 mẫu cá tra nhỏ. Kết quả: 08 mẫu đạt.
- Thực hiện thu mẫu giám sát thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2018, lấy 80 mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản tại 52 quầy, sạp kinh doanh của 12 chợ trên địa bàn các huyện Hòa Thành, Gò Dầu, Châu Thành và thành phố Tây Ninh. Kết quả: 69/80 mẫu đạt, 01/70 mẫu không đạt (01 mẫu bó sô có chứa hàn the) đã thông báo về chính quyền địa phương đề nghị khắc phục
- Trong năm 2018 thực hiện giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn 09 huyện, thành phố 02 đợt như sau:

+ Đợt 1: Tổng số mẫu giám sát: 153 mẫu; Số mẫu xét nghiệm tại labo: 85 mẫu, đạt 51 mẫu (chiếm tỉ lệ 60%); Số test nhanh thực hiện: 68 mẫu, đạt 65 mẫu (chiếm tỉ lệ 95,59%).

+ Đợt 2: đang chờ kết quả xét nghiệm mẫu.

- Thực hiện lấy mẫu giám sát môi nguy về an toàn thực phẩm trên bàn ăn cho các Hội nghị, cuộc họp quan trọng và các lễ hội tiền quân năm 2018 với tổng số 8.840 suất ăn.

### **b) Tình hình ngộ độc thực phẩm trên địa bàn**

Trong năm 2018, tỉnh Tây Ninh xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm (nấm) trên địa bàn xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu với 06 ca mắc, 04 ca đi viện, 01 ca tử vong.

## 8. Tình hình thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm

- Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 236 đoàn. Trong đó: tuyến tỉnh: 26 đoàn; tuyến huyện: 20 đoàn; tuyến xã: 190 đoàn.

- Số cơ sở được thanh, kiểm tra: 6.112 cơ sở. Trong đó:

+ Số cơ sở đạt: 4.843 cơ sở.

+ Số cơ sở vi phạm: 1.269 cơ sở chiếm tỉ lệ 20,76% số cơ sở được thanh tra, kiểm tra.

+ Số cơ sở bị nhắc nhở: 875 cơ sở.

+ Số cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính 380 cơ sở, có 305 cơ sở chấp hành với tổng số tiền phạt là 2.226.620.000 đồng.

+ Chờ xử lý: 14 cơ sở.

Ngoài ra ngành Nông nghiệp

- Tổ chức 4 đợt kiểm tra định kỳ theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT tại 73 cơ sở và lấy 56 mẫu thực phẩm gửi kiểm nghiệm. Kết quả: 03/73 (4,1%) cơ sở xếp loại A, 37/73 (50,7%) cơ sở xếp loại B, 27/73 (37%) cơ sở xếp loại C, 06 cơ sở (8,2%) không đánh giá xếp loại (ngưng hoạt động); kết quả mẫu: 41 mẫu đạt, 15 mẫu không đạt.

- Tổ chức kiểm tra 150/151 cơ sở chăn nuôi, 56/56 cơ sở giết mổ tập trung kết quả như sau:

+ Cơ sở chăn nuôi: 61/151 cơ sở loại A (40,40%), 86/151 cơ sở loại B (56,95%), 01/151 cơ sở loại C (0,66%), 03/151 cơ sở không xếp loại do đang sửa chữa, tạm ngưng hoạt động.

+ Cơ sở giết mổ tập trung: 05/56 cơ sở loại A (8,93%), 50/56 cơ sở loại B (89,29%), 01 cơ sở không xếp loại do đang sửa chữa.

- Tiến hành kiểm tra được 2.926 cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ và cho các cơ sở này ký cam kết chăn nuôi an toàn và không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

- Kiểm tra vệ sinh ATTP trước, trong và sau Tết nguyên đán Mậu Tuất, tiến hành kiểm tra 56 cơ sở giết mổ; 968 quầy sạp kinh doanh sản phẩm động vật và lấy 20 mẫu thịt để kiểm nghiệm tồn dư kháng sinh Enrofloxacin và vẩy nhiễm E.coli, Salmonella. Kết quả: 56/56 cơ sở giết mổ đạt; 892/968 quầy sạp (92,15%) đạt điều kiện vệ sinh thú y (VSTY), 76 quầy sạp (7,85%) không đạt điều kiện VSTY; 100% mẫu đều âm tính với tồn dư kháng sinh Enrofloxacin và vẩy nhiễm Salmonella, tuy nhiên có 12/20 mẫu nhiễm E.coli. Đang tiến hành xử lý vi phạm hành chính 12 cơ sở.

- Kiểm tra 01 hợp tác xã rau rừng Lộc Trác Gia Lộc, Trảng Bàng và lấy 07 mẫu rau ăn lá phân tích dư lượng thuốc bảo vệ thực vật. Kết quả: 04/07 mẫu rau không phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, 03/07 mẫu rau phát hiện có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật nhưng ở ngưỡng an toàn.

- Kiểm tra 110 hộ sản xuất rau, quả, nấm và lấy 82 mẫu rau, quả, nấm kiểm tra dư lượng thuốc bảo vệ thực vật. Kết quả: 26/82 mẫu không phát hiện dư lượng thuốc

bảo vệ thực vật, 39/82 mẫu phát hiện có dư lượng thuốc BVTV nhưng ở ngưỡng an toàn và 17/82 mẫu phát hiện có dư lượng thuốc BVTV vượt ngưỡng an toàn.

### **9. Kinh phí bố trí cho công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm**

Tổng kinh phí thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm là 1.566.970.000 đồng, trong đó:

- Cấp tỉnh: 1.565.000.000 đồng.

+ Ngành Nông nghiệp: 270.000.000 đồng (cả năm).

+ Ngành Công Thương: 95.000.000 đồng (cả năm).

+ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm: 1.200.000.000 đồng (cả năm). Trong đó: 800.000.000 đồng UBND tỉnh cấp, 400.000.000 đồng Trung ương cấp.

- Cấp huyện: 134.556.610 đồng.

- Cấp xã: 69.304.000 đồng.

- Kinh phí bố trí cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo Nghị quyết số 27/2016/QH: kinh phí từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính các đơn vị nộp trực tiếp vào nguồn ngân sách nhà nước và được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho các ngành hoạt động vào đầu năm.

### **10. Tình hình, kết quả phòng, chống buôn lậu thực phẩm, thực phẩm giả, không bảo đảm an toàn**

Số vụ vi phạm là 87 vụ: kinh doanh hàng cấm: 08 vụ; Không đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất: 24 vụ; Không có thiết bị, biện pháp phòng chống động vật gây hại: 09 vụ; Kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ: 02 vụ; Không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 04 vụ; Không có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 07 vụ; Không có giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm: 09 vụ; Sử dụng giấy khám sức khỏe quá thời hạn: 10 vụ; Không lưu mẫu thức ăn theo quy định: 01 vụ; Kinh doanh rượu không có giấy phép: 05 vụ; Kinh doanh thực phẩm quá hạn sử dụng: 03 vụ; Sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc: 01 vụ; Sử dụng phụ gia hết hạn sử dụng: 01 vụ; Kinh doanh đông dục bao bì không còn nguyên vẹn: 01 vụ; Không lưu mẫu thức ăn: 01 vụ.

Tổng số tiền phạt là 423.275.000 đồng. Tịch thu: 35 hộp sữa Fami 125ml/hộp, 03 hộp sữa Vinasoy 200ml/hộp, 38 hộp sữa các loại 180ml/hộp, 06 bịch bánh bông lan bơ Gastos 30gram/bịch, 08 gói hủ tiếu, 06 ly mì Gấu đỏ, 360 gói thuốc lá.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Ưu điểm**

- Thực hiện tốt công tác kết hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm, cập nhật kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm, khuyến cáo các cơ sở không sử dụng nguyên liệu không đảm bảo an toàn trong sản xuất, không kinh doanh những mặt hàng không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và làm hợp đồng mua bán nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm theo quy định.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai đúng kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo mục tiêu, kế hoạch đề ra; Có sự phối kết hợp liên ngành trong thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra.

- Người dân ngày càng hiểu, biết rõ về các quy định ATTP và áp dụng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

## **2. Khó khăn tồn tại**

- Nhân lực quản lý công tác an toàn thực phẩm còn hạn chế nên chưa đủ sức quản lý chặt chẽ chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn từ tỉnh đến xã.

- Ý thức của một bộ phận người dân chưa cao, vẫn vì lợi ích cá nhân cố tình vi phạm hành chính trong lĩnh vực vận chuyển động vật, giết mổ gia súc, gia cầm, kinh doanh sản phẩm động vật: Các mẫu thịt kiểm nghiệm có tỷ lệ vậy nhiễm E.coli cao cho thấy trong quá trình giết mổ gia súc, gia cầm chưa thật sự đảm bảo điều kiện ATTP, có sự vậy nhiễm trong các dụng cụ giết mổ, do các cơ sở không tuân theo nguyên tắc một chiều. Một số quày kinh doanh thịt không có dấu kiểm soát giết mổ, chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y. Vẫn còn tình trạng mẫu chưa đạt do người tham gia sản xuất và kinh doanh vì lợi nhuận đưa vào thực phẩm chất cấm (hàn the) và phụ gia vượt giới hạn cho phép; một số cơ sở chưa có tinh thần hợp tác với Đoàn trong quá trình thanh tra, cố ý đóng cửa cơ sở, chủ cơ sở không tiếp đoàn hoặc đe dọa thành viên trong đoàn, biết rõ hành vi vi phạm nhưng vẫn duy trì hoạt động và không khắc phục các lỗi... Trong quá trình sản xuất, sơ chế và chế biến thực phẩm người sản xuất vẫn còn sử dụng các chất phụ gia vượt mức quy định cho phép. Các nguyên liệu dùng sản xuất, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ vẫn được các cơ sở sử dụng.

- Một bộ phận người dân chưa ý thức được trách nhiệm của mình trong sản xuất và kinh doanh: thiếu hồ sơ pháp lý về an toàn thực phẩm, kinh doanh thịt không có dấu kiểm soát giết mổ; chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở.

- Vẫn còn các cơ sở sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản sau khi được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã không còn duy trì điều kiện an toàn thực phẩm khi được kiểm tra định kỳ.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2019**

- Xây dựng và triển khai thực Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2019 bao gồm các nội dung:

+ Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành về an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm và đúng quy định đối với các trường hợp vi phạm; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ATTP trong dịp Tết Nguyên đán và các Lễ hội trong năm 2019.

+ Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền phổ biến các kiến thức và các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

+ Tổ chức đào tạo, nâng cao kiến thức cho cán bộ, công chức tham gia công tác quản lý công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt đề án sản xuất, sơ chế và kinh doanh rau an toàn trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ, phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hỗ trợ nông dân thực hiện mô hình VietGAP, GlobalGAP; mở rộng quy mô, diện tích cánh đồng lớn và quản lý chuỗi liên kết sản xuất- tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật: kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y; các vùng trồng rau trọng điểm trong tỉnh; hợp tác xã, tổ sản xuất rau an toàn, các hộ sản xuất rau, quả tại các vùng trồng rau trọng điểm; lấy mẫu rau, quả kiểm tra dư lượng thuốc bảo vệ thực vật; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, hoàn thành các chuyên mục và tọa đàm theo kế hoạch.

- Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (Quý IV/2018) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

**Nơi nhận:** 

- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Công Thương, NN&PTNT;
- LĐ VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

(BC Chỉ thị số 13/CT-TTg về ATTP Quý IV.2018)Dg

8



**Trần Văn Chiến**

